

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO KĨ NĂNG DẠY HỌC HÒA NHẬP CHO SINH VIÊN GIÁO DỤC MẦM NON TRƯỜNG CAO ĐẲNG SỬ PHẠM HÒA BÌNH

○ ThS. NGUYỄN THỊ LÂM*

Hòa Bình là một trong những tỉnh đang triển khai giáo dục hòa nhập (GDHN), trong đó có bậc mầm non. Do nhận thức của xã hội về trẻ khuyết tật (TKT) chưa cụ thể; năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm của giáo viên (GV) về GDHN còn hạn chế; trong quá trình đào tạo sinh viên (SV) thiếu cọ xát với thực tiễn nên hiệu quả GD chưa đạt như mong muốn. Dạy học hòa nhập (DHHN) đòi hỏi GV phải có những kiến thức, kĩ năng (KN) riêng như: tìm hiểu khả năng, nhu cầu TKT; lập kế hoạch GD cá nhân; vận dụng các KN đặc thù (chữ nổi Braille, ngôn ngữ kí hiệu, định hướng di chuyển,...) dạy cả hai đối tượng trong cùng một lớp học,...

Với mong muốn các lớp DHHN đạt được chất lượng cao, mỗi HS trong lớp đều được phát triển tối đa phẩm chất, năng lực của mình, chúng tôi đề xuất 3 biện pháp sau nhằm nâng cao KN DHHN cho SV GD mầm non Trường CĐSP Hòa Bình:

1. Hướng dẫn KN lập kế hoạch GD cá nhân cho TKT

Thực tiễn GDHN bậc mầm non ở tỉnh Hòa Bình cho thấy nhu cầu cấp thiết cần phải nâng cao trình độ, năng lực DHHN của SV GD mầm non Trường CĐSP Hòa Bình; giúp SV khi ra trường có KN lập kế hoạch, tổ chức các hoạt động GD, dạy học phù hợp; xác định rõ mục tiêu GD, đề ra phương pháp, cách tiến hành để đạt được mục tiêu và chỉ ra những dịch vụ hỗ trợ cần thiết, đáp ứng nhu cầu của trẻ.

Kế hoạch GD cá nhân bao gồm:

Nội dung hoạt động: 1) Thể chất: sự phát triển thể chất, chiều cao, cân nặng, cảm giác cơ thể, khả năng vận động; 2) Phát triển nhận thức: tri giác, trí nhớ, tưởng tượng, tư duy, suy nghĩ, phân tích, tổng hợp, hiểu về con người, môi trường xung quanh, học tập,...; 3) Phát triển khả năng ngôn ngữ, giao tiếp: hiểu ngôn ngữ (nói, viết, kí hiệu,...), biểu đạt ngôn ngữ (nói, viết, kí hiệu); giao tiếp có lời và không lời; 4) Phát triển KN xã

hội: mối quan hệ giữa trẻ với bạn bè, gia đình, cộng đồng; hành vi ứng xử, cảm xúc, tình cảm...; 5) Phát triển khả năng hòa nhập: xây dựng môi trường thân thiện giữa TKT với trẻ bình thường, GV với trẻ, GV với GV, nhà trường với các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường; tạo cơ hội cho trẻ được tham gia, đối xử bình đẳng như mọi trẻ; 6) Môi trường GD: sự quan tâm hỗ trợ của GV; sự hợp tác hỗ trợ của các bạn; năng lực tham gia của gia đình; cơ sở vật chất trường lớp, đồ dùng, đồ chơi...

Bên cạnh nội dung hoạt động, kế hoạch GD cá nhân cần nêu rõ: *Cách tiến hành* (biện pháp, điều kiện để thực hiện hoạt động đạt kết quả); *Thời gian thực hiện* (thời gian hoàn thành hoạt động); *Đánh giá kết quả*.

Cách thực hiện: Xác định các yếu tố và lập kế hoạch. Kế hoạch GD cá nhân cho TKT phải chi tiết trong từng tháng, từng học kì và cả năm học. Để thực hiện các mục tiêu GD đã đề ra, GV phải thiết kế, điều chỉnh các hoạt động GD vào từng môn học, từng bài học; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích trẻ tham gia hoạt động. Thông qua sự tác động phù hợp trên lớp, giúp trẻ nâng cao nhận thức và phát triển khả năng giao tiếp.

Hệ thống kiến thức, KN được xây dựng từ mức độ đơn giản đến mức độ khó/cao hơn. Các nhiệm vụ được chia nhỏ thành các bước và thực hiện từng bước, từng phần nhỏ. Tùy từng trẻ với những khả năng, nhu cầu khác nhau mà xác định số lượng các bước nhiều hay ít để đạt mục tiêu mong muốn. Thiết kế và tổ chức các hoạt động được diễn ra trong nhiều môi trường khác nhau nhằm tăng số lượng kiến thức cũng như tăng mức độ thành thạo các KN cho trẻ.

Xây dựng kế hoạch chuyển tiếp về thời gian, ví dụ giữa hai học kì, hai tháng,... hay chuyển tiếp về kiến thức, KN mang tính củng cố và lĩnh hội tri thức mới thể hiện trong những hoạt động phong phú, logic và trẻ hứng thú tham gia.

* Trường Cao đẳng sư phạm Hòa Bình

2. Điều chỉnh chương trình dạy học phù hợp với khả năng, nhu cầu TKT

Căn cứ mục tiêu, chức năng của nhiệm vụ DHHN, việc tổ chức các hoạt động GD, DHHN cho HS khuyết tật phải dựa vào năng lực của từng trẻ và đảm bảo tính mềm dẻo, linh hoạt để tạo điều kiện cho các em phát triển hết khả năng của mình. GV DHHN phải tuân thủ các lí luận dạy học phổ thông, lí luận DHHN.

Nội dung điều chỉnh: thời gian; môi trường; các vấn đề về tổ chức hoạt động học tập và xây dựng mạng nội dung, mạng hoạt động; các vấn đề về tổ chức thực hiện chủ đề; các biện pháp tự quản; kiểm tra; hỗ trợ cho việc hòa nhập xã hội; tài liệu và học liệu; giao nhiệm vụ; những kích thích và sự động viên.

Cách thực hiện:

Trước hết, phải xác định mục đích và mục tiêu GD cho trẻ trong quá trình hoạt động GD và định hướng kết quả mong muốn của trẻ trong các hoạt động GD chung.

Xác định nội dung dạy học (các hoạt động, chủ đề, bài dạy).

Xác định phương pháp dạy học (PPDH) phù hợp TKT.

Lựa chọn và thiết kế điều chỉnh: Cách tiến hành GD, bài học, xây dựng chiến lược giảng dạy, mục tiêu cụ thể cho từng bài dạy, nâng cao môi trường thể chất và xã hội trong lớp học, thiết kế và điều chỉnh lại học liệu, lựa chọn sự giúp đỡ, giám sát và hướng dẫn... phù hợp với đặc điểm trình độ nhận thức, KN và hành vi của TKT (nếu sự điều chỉnh trên chưa có hiệu quả, cần thiết kế lại; sau quá trình điều chỉnh phải đánh giá hiệu quả điều chỉnh).

Trên cơ sở những đặc điểm khác nhau về khả năng, nhu cầu, sở thích của trẻ, căn cứ vào nội dung của môn học, bài học, trong lớp học hòa nhập có thể áp dụng một trong các cách điều chỉnh: phương pháp đồng loạt, đa trình độ, trùng lặp giáo án, thay thế.

Chú ý: Việc ghi nhớ kiến thức của trẻ không chỉ thông qua việc giảng giải, hướng dẫn của GV mà còn qua các hoạt động khác, vì vậy GV phải thay đổi hình thức, PPDH. Yêu cầu quan trọng nhất là GV phải dạy theo cách học của trẻ, chú ý quan sát và phát hiện được nhu cầu, khả năng, hứng thú và cảm xúc của trẻ khi tham gia vào hoạt động để điều chỉnh PPDH phù hợp. Cần chú ý điều chỉnh về tốc độ hướng dẫn, số lượng và mức độ khó của kiến thức, mức độ vận dụng kiến thức.

Các yếu tố môi trường được thay đổi hiệu quả thể hiện cơ bản ở hai dấu hiệu: 1) Thiết kế tranh mảng tường; 2) Khai thác môi trường thông qua các hoạt động hàng ngày. Thay đổi các yếu tố của môi trường cần tính đến diện tích lớp học; sở thích và hứng thú của trẻ, đồ dùng đồ chơi phù hợp với trẻ và khuyến khích trẻ hoạt động; khả năng làm đồ dùng, đồ chơi của GV để thường xuyên cải tạo môi trường học tập; kinh nghiệm của GV trong khai thác ý tưởng của trẻ; thay đổi môi trường phù hợp với cách lựa chọn hoạt động theo chủ đề GD; phong tục tập quán và môi trường sống của địa phương...

Ngoài ra, cần thay đổi cách giao nhiệm vụ. Cùng một nhiệm vụ, tùy thuộc vào mỗi trẻ mà giao những phần việc khác nhau. Cùng một nội dung, tùy theo khả năng từng trẻ để giới hạn thời gian hoàn thành, số lượng công việc và mức độ kiến thức. Thêm vào đó, cần thay đổi cách trợ giúp thích hợp với trẻ.

3. Bồi dưỡng KN sử dụng đồ dùng, phương tiện GD và DH phù hợp với TKT

Sử dụng đồ dùng, phương tiện GD và DH phù hợp với TKT, nhằm giúp trẻ nhận biết được khái niệm, làm tăng hiệu quả của quá trình nhận thức ở trẻ, giúp trẻ thu nhận được kiến thức về đối tượng thực tiễn khách quan.

Những yêu cầu về đồ dùng và phương tiện DH:

Với trẻ khiếm thị: 1) Giấy viết, sách chữ nổi Braille, sách truyện tranh hình nổi, sách nói, bộ đồ dùng DH, bộ đồ chơi, bảng viết chữ nổi, dùi viết, bộ vẽ hình, bàn tính soropan, máy chữ... (cho trẻ bị mù); 2) Sách phóng to, sách truyện tranh phóng to, tranh vẽ, bộ phương tiện DH, kính, bảng chỉnh dòng, bút viết chuyên dụng, giá viết... (cho trẻ nhìn kém).

Với trẻ khiếm thính: sách ngôn ngữ kí hiệu, băng hình kí hiệu, sách hình và khái niệm, máy trợ thính, bộ đồ dùng dạy học.

Với trẻ chậm phát triển trí tuệ: bộ tranh hình, bộ đồ dùng học tập bằng nhựa, bộ lắp ghép, sách giáo khoa biểu tượng,...

Ngoài ra, cần có: bộ sách luyện phát âm, băng luyện phát âm, tập đọc, băng hình luyện phát âm, bộ phương tiện hỗ trợ phát âm... (để phát triển ngôn ngữ và giao tiếp); bút viết chuyên dụng, bộ đồ chơi cho TKT vận động, giá đỡ, ghế cho trẻ ngồi học, bộ phương tiện phát triển vận

động, giấy viết chuyên dụng,... (để phát triển khả năng vận động).

Cách thực hiện: Để đảm bảo có đồ dùng, phương tiện cho từng dạng TKT, GV cần tính đến các nguồn: nguồn được cung cấp tới trường học từ Bộ GD-ĐT; nguồn do GV tự thiết kế, tự làm bằng những phương tiện sẵn có, rẻ tiền và hữu ích tại địa phương; nguồn tìm kiếm, sưu tầm. Việc sử dụng đồ dùng, phương tiện phải tuân theo các quy định:

Đúng mục đích: mỗi đồ dùng, phương tiện có một chức năng riêng, phải được sử dụng phù hợp với mục đích của công việc trong quá trình GD và DH.

Đúng lúc: trình bày vào lúc cần thiết, lúc HS cần nhất, mong muốn nhất được quan sát, gọi nhớ trong trạng thái tâm lý phù hợp nhất. Một đồ dùng, phương tiện phát huy hiệu quả cao khi nó được sử dụng vào đúng lúc nội dung và PPDH cần đến.

Đúng chỗ: vị trí trình bày hợp lý nhất, giúp HS ngồi ở mọi vị trí trong lớp học có thể tiếp nhận thông tin từ các đồ dùng, phương tiện bằng nhiều giác quan. Đồng thời phải đảm bảo các yêu cầu về chiếu sáng, thông gió và các yêu cầu kỹ thuật đặc biệt khác. Bố trí ở vị trí đảm bảo an toàn cho GV và HS, đồng thời phải không ảnh hưởng đến các lớp khác. Phải cất đồ dùng, phương tiện chưa dùng hoặc đã dùng rồi để tránh làm phân tán tư tưởng và sự tập trung chú ý của HS. Đối với đồ dùng, phương tiện lưu giữ bảo quản phải được sắp xếp một cách ngăn nắp, khoa học, giúp GV và HS dễ thấy, dễ lấy, dễ sử dụng.

Đúng mức: thời gian sử dụng phù hợp, phù hợp với yêu cầu của bài học, PPDH, nhu cầu, hứng

thú và đặc điểm hoạt động nhận thức của từng dạng TKT. Đồ dùng, phương tiện DH chỉ có hiệu quả khi trẻ thích thú khám phá, nhận thức với đồ dùng, phương tiện đó (nên chọn những tranh ảnh, mẫu vật,... hấp dẫn, hay tô thêm những đường nét, màu sắc để gây chú ý, tạo cho HS hứng thú nói, trao đổi, từ đó tạo nhu cầu giao tiếp cho trẻ).

Để sử dụng đồ dùng DH có hiệu quả, GV chuẩn bị một hệ thống câu hỏi nhằm mục đích mở rộng vốn từ, kích thích trí tưởng tượng, trí nhớ, tư duy sáng tạo và khả năng nhận biết cho trẻ. Đồ dùng, phương tiện được sử dụng trong DH phải đảm bảo tính khoa học, tính chính xác và tính thẩm mỹ, đảm bảo cho HS tiếp thu được kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, giúp cho GV truyền đạt một cách thuận lợi các kiến thức phức tạp, kỹ xảo tay nghề và phải phù hợp với PPDH phát huy tích cực chủ động của HS.

Các biện pháp nâng cao năng lực DHHN cho SV GD mầm non kể trên đã được triển khai có hiệu quả ở Trường CĐSP Hòa Bình và các trường mầm non trong tỉnh để thực hiện xã hội hóa GD với mọi trẻ em. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. Quyết định ban hành chương trình khung giáo dục đại học trình độ cao đẳng sư phạm ngành giáo dục mầm non. 2007.
2. Lê Văn Tạc (chủ biên). **Giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật bậc tiểu học**. NXB Lao động xã hội, H. 2006.
3. Nguyễn Hữu Châu - Nguyễn Văn Cường - Trần Bá Hoành - Nguyễn Bá Kim - Lâm Quang Thiệp. **Sách trợ giảng giúp giảng viên cao đẳng sư phạm Đại học sư phạm**. H. 2007.
4. Nguyễn Xuân Hải. **Giáo dục học trẻ khuyết tật**. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2009.



TRIỂN LÃM QUỐC TẾ THIẾT BỊ GIÁO DỤC (TBGD) VIỆT NAM 2011 (VIET-EDU EQUIPMENTS 2011) do Hiệp hội TBGD

Việt Nam phối hợp với Công ty Cổ phần tổ chức sự kiện và Hội chợ toàn cầu sẽ tổ chức từ ngày 16-19/8/2011, tại Trung tâm Hội chợ triển lãm Việt Nam, nhằm thúc đẩy việc hội nhập quốc tế trong lĩnh vực TBGD, đồng thời là cơ hội tốt cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học trong và ngoài nước giới thiệu, quảng bá các TBGD

tiền tiến. Đây cũng là dịp để các doanh nghiệp, tổ chức giáo dục tìm hiểu, tiếp nhận yêu cầu về đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học và sản phẩm phục vụ giáo dục từ các cơ quan quản lý giáo dục, trường học, các bậc phụ huynh và học sinh.

Đối tượng tham gia triển lãm gồm các đơn vị sản xuất, kinh doanh TBGD, cơ quan quản lý các cấp, các sở GD-ĐT, các đơn vị cung cấp dịch vụ cho GD-ĐT và các tổ chức GD quốc tế. Lĩnh vực trưng bày bao gồm: sản phẩm TBGD dành cho bậc học mầm non, phổ thông, đại học và cao đẳng; thiết bị tin học; các mô hình đào tạo; SGK, sách tham khảo; trang

phục học đường... Các hoạt động tại triển lãm: trưng bày sản phẩm và dịch vụ; hội thảo về TBGD; gặp gỡ, trao đổi tìm hiểu nhu cầu về TBGD; trao thưởng cho các sản phẩm tiêu biểu. Nhân dịp này, triển lãm sẽ bán hàng giảm giá phục vụ khai giảng năm học mới.

Để chuẩn bị tốt cho triển lãm, ngày 23/6/2011, Bộ GD-ĐT đã tổ chức Hội nghị cung cấp thông tin cơ bản nói trên cho đại biểu các vụ, viện, Sở GD-ĐT Hà Nội, các cơ quan báo chí và đại diện các doanh nghiệp có liên quan.

P.V